

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán
Dự án: Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn
và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3795/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán và Giá gói thầu xây dựng, dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

Theo Quyết định số 135/QĐ-BQL ngày 24/4/2020 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông Nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu Thi công xây dựng công trình, dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 369/TTr-BQL ngày 09/10/2020 và thông báo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2327/SNN-QLXDCT ngày 09/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán, dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn và sông Cạn, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

1.1. Đê sông Kôn đoạn qua thị xã An Nhơn

a) Đoạn 1: Từ cầu Trường Thi đến đập dâng Thạnh Hòa 2

- Điều chỉnh giảm 360m đê đoạn bờ hữu tiếp giáp đập Thạnh Hòa 2 về hạ lưu, do vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB.

- Điều chỉnh công tiêu tại K0+929m từ D600 thành D1000 để đảm bảo tiêu thoát nước phù hợp với hiện trạng.

- Bổ sung cống tiêu D400 tại K1+300m để tiêu nước sản xuất.

b) Đoạn 2: Từ đập dâng Thạnh Hòa 2 đến thượng lưu cầu Tân An

Điều chỉnh giảm 148m đê thượng lưu đập Thạnh Hòa 2, đoạn tiếp giáp hai bên cầu đường sắt, do đoạn đê này nằm trong hành lang an toàn đường sắt.

c) Đoạn 3: Bổ sung tuyến đê phía bờ hữu từ giáp cầu Trường Thi về thượng lưu

Chiều dài tuyến đê: 766,90m. Cao độ đỉnh đê: 8.60m. Cao độ chân đê: (6.50 ÷ 7.30)m. Thân đê đắp đất đầm chặt K95. Hệ số mái đê phía sông $m = 2$, hệ số mái đê phía đồng $m = 1,50$. Mặt đê rộng 3,50m đổ bê tông xi măng M250 dày 18cm. Gia cố mái đê phía sông bằng tấm bê tông đúc sẵn M200, kích thước (45x45x12)cm, dầm 2x4 dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật trong khung giằng BTCT M200. Gia cố mái đê phía đồng bằng BT M200 dày 12cm. Gia cố chân đê phía sông bằng dầm BTCT M200 và đá hộc đổ rời. Gia cố chân đê phía đồng bằng dầm BT M200. Công trình trên tuyến 03 cống tiêu.

1.2. Đê sông Cạn, huyện Phù Mỹ

a) Đoạn bờ tả: Tiếp giáp công trình Đê sông Cạn đã xây dựng kéo dài về hạ lưu

Điều chỉnh công tiêu tại cọc C11 từ D800 thành D1200 để đảm bảo cấp nước nuôi trồng thủy sản.

b) Bổ sung bê tông mặt đê sông Cạn đoạn hạ lưu cầu An Xuyên

- Đoạn bờ hữu: Chiều dài gia cố 469,04m. Cao độ mặt đê gia cố (3.85 ÷ 2.45)m. Bề rộng nền đường 3,5m. Bề rộng mặt đường 3m đổ bê tông xi măng M250 dày 18cm. Bề rộng lề đường 0,5m. Hệ số mái phía đồng $m = 1,0$. Gia cố mái phía đồng bằng trồng cỏ.

- Đoạn bờ tả: Chiều dài gia cố 429,97m. Cao độ mặt đê gia cố (3.61 ÷ 2.55)m. Bề rộng nền đường 3,5m. Bề rộng mặt đường 3m đổ bê tông xi măng M250 dày 18cm. Bề rộng lề đường 0,5m. Hệ số mái phía đồng $m = 1,0$. Gia cố

mái phía đồng bằng trồng cỏ.

2. Dự toán xây dựng công trình điều chỉnh, bổ sung: 50.850.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi tỷ, tám trăm năm mươi triệu đồng*).

Trong đó:

TT	Khoản mục chi phí	Dự toán được duyệt theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 23/4/2020	Dự toán điều chỉnh, bổ sung	Tăng (+), Giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	43.616.355.000	44.633.047.000	1.016.692.000
2	Chi phí quản lý dự án	972.248.000	991.665.000	19.417.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.673.555.000	2.869.639.000	196.084.000
4	Chi phí khác	1.409.590.000	1.414.727.000	5.137.000
5	Chi phí dự phòng	2.446.470.000	940.922.000	-1.505.548.000
	Tổng cộng	51.118.218.000	50.850.000.000	-268.218.000

3. Phương thức thực hiện: Giao Liên danh Công ty TNHH Đình Phát và Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Bình Dương tiếp tục thực hiện phần khối lượng điều chỉnh, bổ sung theo hợp đồng xây lắp đã ký.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 135/QĐ-BQL ngày 24/4/2020 của Giám đốc Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu